TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, khoản 3 Điều 68, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2021 về việc *"yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1990.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Phố A, phường A1, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Cháu Đinh Gia H1, sinh ngày 23/8/2017. Người đại diện theo pháp luật cho cháu là chị Phạm Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2014, anh Đinh Văn Q và chị Phạm Thị H trên cơ sở tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Â, tỉnh Hưng Yên nên là hôn nhân hợp

pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc. Năm 2017 phát sinh mâu thuẫn nặng nề. Nguyên nhân là do chị H không thể có con. Anh Q luôn mong muốn có con đẻ. Vợ chồng ly thân khoảng 02 năm nay, cuộc sống không ai quan tâm đến ai. Nay, anh Q và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét đây là sự tự nguyện của anh Q và chị H, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị không có con đẻ, có 01 con nuôi là Đinh Gia H1, sinh ngày 23/8/2017. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc đến khi con đủ 18 tuổi. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Q phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khẳng định không có nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí*:* Anh Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn Q và chị Phạm Thị H.

1.2. *Về con chung*: Công nhận sự thỏa thuận của đương sự, chị H tiếp tục nuôi con nuôi Đinh Gia H1, sinh ngày 23/8/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi và tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Anh Đinh Văn Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. *Về tài sản chung*: Không có, nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa: Anh Đinh Văn Q tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã

nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2019/0001462 ngày 23/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Anh Q đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục THADS. TP Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện Â, tỉnh Hưng Yên .
(GCNKH, số 37, quyển số 01 ngày 06/12/2014)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh